

Số: 418/QĐ-VKS

Đồng Nai, ngày 01 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2024

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-VKSTC ngày 02/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ủy quyền phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-VKSTC ngày 17/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024

Xét đề nghị của Chánh văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh dự toán dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2024 được điều chỉnh, Thủ trưởng các đơn vị dự toán tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và hướng dẫn của Viện kiểm sát nhân dân tối cao;

Điều 3. Chánh văn phòng, Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách căn cứ quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục 3 (để b/c);
- KBNN nơi giao dịch của đơn vị;
- BLĐ Viện tỉnh (b/c)
- Lưu VT, VP (CVP, KT).

VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Thắng



PHỤ LỤC
ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 418/QĐ-VKS ngày 01/01/2024
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai).

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Tên đơn vị	Tổng dự toán	Quản lý hành chính (340-341)		
			Tổng dự toán (340-341)	Kinh phí giao thực hiện tự chủ	
				Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm
1	2	3	4=5+6	5	6
1	VKSND tỉnh Đồng Nai	711,4	711,4	711,4	-
2	VKSND TP. Long Khánh	15,0	15,0		15,0
3	VKSND TP Biên Hoà	351,4	351,4		351,4
4	VKSND Huyện Xuân Lộc	205,0	205,0		205,0
5	VKSND Huyện Vĩnh Cửu	10,0	10,0		10,0
6	VKSND Huyện Trảng Bom	88,5	88,5	88,5	
7	VKSND Huyện Thống Nhất	10,0	10,0		10,0
8	VKSND Huyện Tân Phú	138,6	138,6		138,6
9	VKSND Huyện Nhơn Trạch	15,0	15,0		15,0
10	VKSND Huyện Long Thành	15,0	15,0	15,0	
11	VKSND Huyện Định Quán	59,9	59,9		59,9
12	VKSND Huyện Cẩm Mỹ	10,0	10,0		10,0
TỔNG CỘNG:		1.629,8	1.629,8	814,9	814,9

Ghi chú:

- I. Quản lý hành chính (L340-341):
1. Kinh phí giao thực hiện tự chủ
Điều chỉnh quỹ tiền lương của biên chế

814,9
814,9
814,9

ml